

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THỦY NGUYÊN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 187/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 07 - 9 - 2022
V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỦY NGUYÊN - THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Huân.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Bùi Đình Hùng

Ông Nguyễn Văn Đông

- Thư ký phiên toà: Bà Trần Thị Bích Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên tham gia phiên toà: Bà Bùi Thị Thúy - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 41/2022/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 02 năm 2022 về ly hôn, tranh chấp về nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 191/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 18 tháng 8 năm 2022, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị Trung A, nơi ĐKKHKT: Thôn 5, xã G, huyện T, thành phố Hải Phòng; nơi ở hiện nay: Thôn 4, xã T, huyện T1, thành phố Hà Nội. Có mặt.

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Bá T; nơi cư trú: Thôn 5, xã G, huyện T, thành phố Hải Phòng. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Chị Nguyễn Thị Trung A là nguyên đơn, khởi kiện với nội dung: Chị kết hôn với anh Nguyễn Bá T trên cơ sở tìm hiểu tự nguyện, được hai bên gia đình tổ chức lễ cưới theo phong tục và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện T1, thành phố Hà Nội vào ngày 05 tháng 4 năm 2017. Sau lễ cưới, chị về chung sống cùng với anh T tại thôn 5, xã G, huyện T, thành phố Hải Phòng tại nhà bố mẹ đẻ anh T. Cuộc sống chung vợ chồng hòa thuận đến năm 2018 thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn và đến đầu năm 2022 thì mâu thuẫn trở nên căng thẳng. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng trẻ tuổi và sinh hai con liền nhau nhưng thiếu sự chia sẻ, thông cảm và quan tâm lẫn nhau. Giữa chị và anh T xảy ra nhiều bất đồng, cãi vã, tình cảm ngày càng thờ ơ lạnh nhạt, dẫn đến vợ chồng sống ly thân nhau. Gia đình đã động viên, khuyên bảo nhưng tình cảm vợ chồng vẫn không được cải thiện. Chị đã về nhà bố mẹ ở và sinh sống tại Hà Nội từ đầu năm 2022. Nay, chị A xác định tình cảm vợ chồng không còn khả năng đoàn tụ nên đề nghị Tòa án giải quyết cho

chị được ly hôn với anh T. Chị và anh T có 02 con chung tên Nguyễn Thanh T1 sinh ngày 05 tháng 8 năm 2017 và Nguyễn Linh Đ, sinh ngày 22 tháng 6 năm 2020. Khi ly hôn, chị A đề nghị được trực tiếp nuôi cả hai con chung. Cấp dưỡng nuôi con do chị và anh T tự thỏa thuận, không đề nghị Tòa án giải quyết. Chị và anh T có tài sản chung nhưng để tự thỏa thuận phân chia và không đề nghị Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai và biên bản hòa giải, anh Nguyễn Bá T trình bày quan điểm đồng ý ly hôn với chị Nguyễn Thị Trung A. Khi ly hôn, anh T đề nghị được trực tiếp nuôi con chung là Nguyễn Thanh T1 và để chị A trực tiếp nuôi con chung là Nguyễn Linh Đ. Việc cấp dưỡng nuôi con do anh và chị A tự thỏa thuận, không đề nghị Tòa án giải quyết. Anh T không đề nghị Tòa án giải quyết về tài sản chung.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng như sau: Về thẩm quyền giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên đã tuân theo đúng quy định của pháp luật quy định tại Điều 28, Điều 35, Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký đã tiến hành giải quyết vụ án theo đúng trình tự thủ tục do pháp luật quy định. Nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 70, Điều 71, Điều 72 và Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Về việc giải quyết vụ án: Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 28, 35, 39, 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 51; Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình, công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Trung A và anh Nguyễn Bá T; đề nghị giao con Nguyễn Linh Đ cho chị Nguyễn Thị Trung A trực tiếp nuôi dưỡng; giao con Nguyễn Thanh T1 cho anh Nguyễn Bá T trực tiếp nuôi dưỡng. Người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Nguyên đơn, bị đơn nộp án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về yêu cầu của chị Nguyễn Thị Trung A ly hôn với anh Nguyễn Bá T

Chị Nguyễn Thị Trung A và anh Nguyễn Bá T kết hôn trên cơ sở tự nguyện, đủ điều kiện kết hôn và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện T1, thành phố Hà Nội là hôn nhân hợp pháp. Lời khai của các đương sự và tài liệu xác minh tại địa phương, tại gia đình thống nhất thể hiện mâu thuẫn vợ chồng phát sinh và ngày càng trở nên căng thẳng từ cuối năm 2021 đến nay. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm trong sinh hoạt, thiếu sự chia sẻ, quan tâm và thông cảm cho nhau; giữa vợ và chồng có những lời lẽ xúc phạm lẫn nhau; mâu thuẫn nhỏ không được giải quyết triệt để làm cho tình cảm vợ chồng ngày càng thờ ơ lạnh nhạt, dẫn đến việc vợ chồng sống ly thân. Gia đình đã hòa giải động viên nhiều lần nhưng tình trạng mâu thuẫn vẫn không được cải thiện. Nay xác định tình cảm vợ chồng không còn khả năng đoàn tụ nên chị A đề nghị được ly hôn với anh T. Tại các buổi hòa giải và tại phiên tòa, anh Nguyễn Bá T thống nhất trình bày quan điểm đồng ý ly hôn với chị A. Điều này cho thấy mâu thuẫn giữa chị A và anh T đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do vậy, Hội đồng xét xử công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Trung A và anh Nguyễn Bá T.

[2] Về người trực tiếp nuôi con khi ly hôn và nghĩa vụ cấp dưỡng cho con

Chị Nguyễn Thị Trung A và anh Nguyễn Bá T có 02 con chung tên Nguyễn Thanh T1 sinh ngày 05 tháng 8 năm 2017 và Nguyễn Linh Đ, sinh ngày 22 tháng 6 năm 2020. Tại phiên tòa, chị Nguyễn Thị Trung A giữ nguyên đề nghị được nuôi cả hai con chung; anh Nguyễn Bá T giữ nguyên đề nghị được trực tiếp nuôi con chung tên Nguyễn Thanh T1 và để chị A trực tiếp nuôi con chung tên Nguyễn Linh Đ. Hội đồng xét xử xem xét điều kiện, hoàn cảnh của các đương sự, quyền lợi về mọi mặt của con và sẽ quyết định việc giao con cho ai nuôi. Về điều kiện nuôi dưỡng, chăm sóc con chung của anh Nguyễn Bá T thể hiện như sau: Anh Nguyễn Bá T hiện làm nghề chụp hình và mở studio riêng, có thu nhập hàng tháng để thực hiện việc nuôi con. Anh Nguyễn Bá T đang sống cùng bố mẹ đẻ tại thôn 5, xã Gia Đức, huyện Thủy Nguyên, Hải Phòng, có chỗ ở ổn định và không bị pháp luật hạn chế quyền của cha, mẹ đối với con chưa thành niên. Về điều kiện nuôi dưỡng, chăm sóc con chung của chị Nguyễn Thị Trung A thể hiện như sau: Chị A mở công ty kinh doanh và sinh sống cùng bố mẹ tại thôn 4, xã Thạch Hòa, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội.

Kể từ khi vợ chồng ly thân cho đến nay, chị Nguyễn Thị Trung A đang trực tiếp nuôi con Nguyễn Linh Đ và anh Nguyễn Bá T nuôi con tên Nguyễn Thanh T1; các con chung đều được chăm sóc và nuôi dưỡng đầy đủ. Luật Hôn nhân và gia đình quy định cha, mẹ có nghĩa vụ và quyền ngang nhau, cùng nhau chăm sóc, nuôi dưỡng con chưa thành niên. Nguyên đơn và bị đơn đều đáp ứng được các điều kiện cơ bản để thực hiện việc nuôi dưỡng con chung. Do đó, để các đương sự đều được trực tiếp thực hiện nghĩa vụ và quyền chăm sóc, nuôi dưỡng con chung và phù hợp với thực tế nuôi con nên Hội đồng xét xử giao cho anh Nguyễn Bá T trực tiếp nuôi con tên Nguyễn Thanh T1; giao chị Nguyễn Thị Trung A trực tiếp nuôi con tên Nguyễn Linh Đ là phù hợp với Điều 81 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Cấp dưỡng nuôi con là nghĩa vụ của người không trực tiếp nuôi con. Anh T và chị A đều không đề nghị Tòa án giải quyết về cấp dưỡng nuôi con. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về tài sản chung, chị Nguyễn Thị Trung A và anh Nguyễn Bá T thống nhất có tài sản chung nhưng không đề nghị Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Trung A phải nộp án phí sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 28, Điều 35, Điều 39, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 51; Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Trung A và anh Nguyễn Bá T.

2. Về con chung: Giao cho anh Nguyễn Bá T trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Nguyễn Thanh T1, sinh ngày 05 tháng 8 năm 2017; giao cho chị Nguyễn Thị Trung A trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Nguyễn Linh Đ, sinh ngày 22 tháng 6 năm 2020 cho đến khi các con chung thành niên và có khả năng lao động, trừ trường hợp có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng cho con sau khi ly hôn: Các đương sự tạm thời không yêu cầu người không trực tiếp nuôi con cấp dưỡng cho con.

3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Trung A phải nộp 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Đối trừ với số tiền tạm ứng án phí đã nộp (ghi tại biên lai thu số 0007825 ngày 18/02/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thủy Nguyên), chị Nguyễn Thị Trung A đã nộp đủ án phí sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Chị Nguyễn Thị Trung A, anh Nguyễn Bá T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7a và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:

- TAND TP. Hải Phòng;
- VKSND H. Thủy Nguyên;
- Chi cục THADS H. Thủy Nguyên;
- UBND xã Thạch Hòa, H. Thạch Thất, TP. Hà Nội;
- (Giấy chứng nhận kết hôn số 20, ngày 05/4/2017)
- Đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

Nơi nhận:

- 1 - TAND TP. Hải Phòng;
- VKSND H. Thủy Nguyên;
- Chi cục THADS H. Thủy Nguyên;
- UBND xã Thạch Hòa, H. Thạch Thất, TP. Hà Nội;
- (Giấy chứng nhận kết hôn số 20, ngày 05/4/2017)
- Đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.